

Số: 18 /2018/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 04 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của UBND tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 53 /TTr-STP ngày 22 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

1. Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc và tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Sơn La”.

2. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 3: Nguyên tắc xét duyệt hồ sơ

1. Việc xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

2. Phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020 theo Quyết định số 2104/QĐ-TTg ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 3177/BTP-BTTP ngày 01/9/2017 của Bộ Tư pháp về việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng.

3. Việc xét duyệt và tính điểm hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng xét theo thang điểm có mức tối thiểu, tối đa, căn cứ cụ thể vào các tiêu chí và có sự ưu tiên theo từng tiêu chí.

4. Hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng được xét duyệt cho phép thành lập Văn phòng công chứng phải đạt từ 70/100 điểm trở lên, trong đó số điểm tiêu chí về nhân sự đạt ít nhất là 24/40 điểm, tiêu chí trụ sở đạt ít nhất là 16/30 điểm, tiêu chí cơ sở vật chất phải đạt 25/25 điểm, tiêu chí kế hoạch triển khai thực hiện đạt 5/5 điểm.

5. Không tiếp nhận, xem xét hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng khi có một trong các nội dung sau:

a) Trên địa bàn cấp huyện đã thành lập đủ tổ chức hành nghề công chứng theo Quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Một trong các công chứng viên đề nghị thành lập Văn phòng công chứng đã bị tạm đình chỉ hành nghề công chứng theo quy định của pháp luật về công chứng”.

3. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 4: Các tiêu chí, số điểm chấm và cách thức xét duyệt hồ sơ cho phép thành lập Văn phòng công chứng

1. Hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng được xét trên 04 tiêu chí được nêu trong Đề án thành lập Văn phòng Công chứng (*khoản 1 Điều 23 Luật Công chứng năm 2014*) và tổng số điểm của 04 tiêu chí là 100 điểm, trong đó:

a) Tiêu chí về nhân sự: 40 điểm.

b) Tiêu chí trụ sở làm việc: 30 điểm.

c) Tiêu chí cơ sở vật chất: 25 điểm.

d) Tiêu chí kế hoạch triển khai thực hiện: 05 điểm.

2. Cách thức xét duyệt hồ sơ

Sở Tư pháp có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng, xác minh hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng (*nếu thấy cần thiết*), cách thức xét duyệt hồ sơ như sau:

a) Chấm điểm từng tiêu chí của hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng theo quy định tại Chương II Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Xét duyệt cho phép thành lập Văn phòng công chứng: Hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng phải đạt từ 70 điểm trở lên theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với 01 hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng. Trường hợp có nhiều hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng cùng đề nghị trên 01 địa bàn cấp huyện/01 lần thì được xét duyệt theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng có số điểm từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu số lượng cho phép thành lập Văn phòng công chứng.

- Hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng có số điểm bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng có số điểm cao hơn từ tiêu chí nhân sự, đến tiêu chí trụ sở, sau đó mới đến tiêu chí cơ sở vật chất và tiêu chí kế hoạch triển khai thực hiện”.

4. Khoản 4 Điều 5 được sửa đổi như sau:

“4. Nhân viên khác (13 điểm)

a) Nhân viên làm công tác kế toán (08 điểm)

- Có trình độ Đại học hoặc Cao đẳng chuyên ngành kế toán: 08 điểm.

- Có trình độ Trung cấp chuyên ngành kế toán: 05 điểm.

b) Nhân viên làm công tác thủ quỹ, văn thư, lưu trữ (05 điểm)

- Có 01 nhân viên: 03 điểm.

- Có 02 nhân viên trở lên: Cộng thêm 02 điểm”.

5. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6: Tiêu chí và số điểm của tiêu chí trụ sở (30 điểm)

1. Trụ sở Văn phòng công chứng

Theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng (15 điểm):

a) Có tổng diện tích từ $80m^2$ đến $100m^2$: 13 điểm.

b) Có tổng diện tích trên $100m^2$: Cộng thêm 02 điểm.

2. Tính pháp lý của trụ sở Văn phòng công chứng (08 điểm)

a) Trụ sở là nhà thuộc sở hữu của 01 trong các công chứng viên đề nghị thành lập Văn phòng công chứng: 08 điểm.

b) Trụ sở là nhà đi thuê: 07 điểm.

- Trụ sở là nhà đi thuê có thời hạn thuê là 05 năm: 05 điểm.

- Trụ sở là nhà đi thuê có thời hạn thuê trên 05 năm: Cộng thêm 02 điểm.

3. Đối với địa bàn cấp huyện được Quy hoạch 01 tổ chức hành nghề công chứng thì địa điểm đặt trụ sở ở vị trí trung tâm, thuận tiện cho người yêu cầu công chứng, chứng thực. Đối với địa bàn cấp huyện được Quy hoạch từ 02 tổ chức hành nghề công chứng trở lên thì tổ chức hành nghề công chứng đề nghị thành lập sau phải cách tổ chức hành nghề công chứng hiện có từ 02 km trở lên: 07 điểm”.

6. Khoản 1 Điều 7 được sửa đổi như sau:

“1. Có máy photocopy, máy vi tính và máy in vi tính”.

Điều 2. Bãi bỏ các Điều 9, Điều 10, Điều 11 quy định tại Chương III của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2018. *nguyễn*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC, SN30b.



Cầm Ngọc Minh